

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ TƯ PHÁP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

ĐỖ THỊ DUNG

**PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN QUẢN LÝ LAO ĐỘNG
CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG Ở VIỆT NAM**

Chuyên ngành : Luật Kinh tế

Mã số : 62 38 01 07

LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS NGUYỄN HỮU CHÍ
2. TS. TRẦN THỊ THÚY LÂM

HÀ NỘI - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các tài liệu, số liệu tham khảo, trích dẫn trình bày trong luận án là trung thực. Những kết luận khoa học của luận án chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu nào khác.

Tác giả luận án

Đỗ Thị Dung

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

1. BLLĐ	Bộ luật lao động
2. ILO	Tổ chức lao động quốc tế
3. NLĐ	người lao động
4. NSDLĐ	người sử dụng lao động
5. Nxb	Nhà xuất bản
6. QLLĐ	quản lý lao động
7. VCCI	Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam
8. XHCN	xã hội chủ nghĩa

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI	9
1.1. Tình hình nghiên cứu trong nước và nước ngoài	9
1.2. Những vấn đề đã nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án và một số nhận xét, đánh giá	21
1.3. Những vấn đề cơ bản cần giải quyết trong luận án	26
Chương 2: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUYỀN QUẢN LÝ LAO ĐỘNG VÀ PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN QUẢN LÝ LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG	30
2.1. Quyền quản lý lao động của người sử dụng lao động	30
2.2. Pháp luật về quyền quản lý lao động của người sử dụng lao động	45
Chương 3: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VỀ QUYỀN QUẢN LÝ LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG Ở VIỆT NAM	73
3.1. Thực trạng pháp luật về quyền thiết lập công cụ quản lý lao động của người sử dụng lao động	73
3.2. Thực trạng pháp luật về quyền tổ chức, thực hiện quản lý lao động của người sử dụng lao động	90
Chương 4: HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN QUẢN LÝ LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG Ở VIỆT NAM	128
4.1. Phương hướng hoàn thiện pháp luật về quyền quản lý lao động của người sử dụng lao động	128
4.2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định về quyền quản lý lao động của người sử dụng lao động	135
KẾT LUẬN	150
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN	154
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	155
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Quản lý lao động là nhu cầu tất yếu khách quan của bất cứ nền sản xuất nào trong xã hội có giai cấp. Bởi vì, để đạt được mục đích cuối cùng của quá trình sản xuất, nhất thiết phải có chủ thể đứng ra chỉ đạo các hoạt động chung của con người và hướng những hoạt động chung đó theo mục đích nhất định nhằm đạt được mục tiêu đã đặt ra. Xã hội càng phát triển, trình độ phân công, tổ chức lao động càng cao thì QLLĐ càng quan trọng.

Đối với quan hệ lao động trong nền kinh tế thị trường, ở tầm vĩ mô, quản lý lao động là quyền của nhà nước, chủ sở hữu lớn nhất trong xã hội. Nhà nước có quyền ban hành pháp luật, tổ chức thực hiện và xử lý các hành vi vi phạm của các đơn vị, tổ chức, cá nhân khi tham gia quan hệ lao động. Ở tầm vi mô, trong các đơn vị sử dụng lao động, nhà nước "chia sẻ" quyền lực này cho NSDLĐ trong khuôn khổ quy định của pháp luật. Theo đó, NSDLĐ có quyền thực hiện những hoạt động trực tiếp trong việc tổ chức, điều khiển NLD nhằm tạo ra trật tự, kỷ cương chung trong đơn vị, từ đó góp phần tăng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả lao động.

Trên thế giới, quyền QLLĐ của NSDLĐ ra đời từ rất sớm và luôn được pháp luật lao động của hầu hết các quốc gia chú trọng. Bởi đó là cơ sở pháp lý cần thiết được thiết lập dành cho chủ sử dụng lao động. Với quy định của pháp luật ngày càng hợp lý cộng với trình độ QLLĐ ngày càng cao của chủ sử dụng lao động, đã tạo điều kiện quan trọng để thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của nhiều tập đoàn kinh tế lớn cũng như sự phát triển nhanh chóng, vượt bậc về kinh tế-xã hội của nhiều nước.

Ở Việt Nam, quyền QLLĐ của NSDLĐ được quy định trong pháp luật lao động từ khi giành được chính quyền Tháng Tám năm 1945 đến nay. Qua nhiều lần sửa đổi, bổ sung, pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ ngày càng hoàn thiện và thể hiện rõ nét trong BLLĐ được Quốc hội khóa XIII kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18/6/2012, có hiệu lực từ ngày 1/5/2013.

Trên cơ sở kế thừa và phát triển BLLĐ năm 1994 (sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007), BLLĐ năm 2012 tiếp tục thể chế đường lối đổi mới của Đảng và cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp về lao động, sử dụng lao động và QLLĐ theo hướng ngày càng phù hợp hơn với nền kinh tế thị trường. Quan hệ lao động đang thay đổi theo cách tiếp cận mới, từ sự hành chính hóa quan hệ lao động được dần thay bằng dân sự hóa. Theo đó, quyền QLLĐ của NSDLĐ đã được mở rộng, nhằm bảo đảm hơn quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của NSDLĐ trong hoạt động

sản xuất kinh doanh. NSDLĐ không chỉ có toàn quyền trong việc tuyển lao động, bố trí công việc cho NLĐ, quyền ban hành các văn bản để tổ chức và điều hành lao động, quyền kiểm tra, giám sát quá trình lao động của NLĐ, quyền khen thưởng, xử lý kỷ luật lao động đối với NLĐ như trước đây, mà họ còn được quyền QLLĐ khi thuê lại lao động của đơn vị khác hoặc cho đơn vị khác thuê lại lao động của mình, quyền cho NLĐ thôi việc vì lý do kinh tế. Các quyền QLLĐ này của NSDLĐ có ý nghĩa rất lớn, quyết định sự thành công trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị sử dụng lao động. Thực hiện tốt quyền QLLĐ là điều kiện quan trọng để NSDLĐ duy trì trật tự, nề nếp trong đơn vị, từ đó nâng cao hiệu quả, năng suất, chất lượng lao động, tăng sức cạnh tranh và tạo được vị trí, uy tín vững mạnh trên thị trường.

Tuy nhiên, hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị sử dụng lao động ở Việt Nam trong những năm gần đây đang phải đối mặt với thực tế rất khắc nghiệt, đó là năng suất, hiệu quả lao động rất thấp, phát triển không vững mạnh, khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và thế giới không cao. Điều đó có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Song phải thừa nhận một cách khách quan rằng, trong mối tương quan với pháp luật khác, một số quy định của pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ chưa thực sự phù hợp và thiếu tính khả thi. Nhà nước còn can thiệp sâu vào quan hệ lao động, làm hạn chế phần nào quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của NSDLĐ trong quan hệ lao động của nền kinh tế thị trường.

Ngoài ra, với tư cách là một bên của quan hệ lao động, có vai trò quan trọng trong việc tạo ra của cải vật chất cho xã hội cũng như giải quyết việc làm cho NLĐ, nhưng so với NLĐ, các quyền của NSDLĐ liên quan đến QLLĐ, vẫn chưa được pháp luật lao động bảo đảm trên cơ sở công bằng, hai bên cùng có lợi.

Trong khi đó, một số quy định về quyền QLLĐ của NSDLĐ được đánh giá là khá mở rộng và bảo đảm quyền tự quyết của NSDLĐ trong quá trình tuyển chọn, sử dụng, chấm dứt việc sử dụng lao động thì thực tế NSDLĐ lại có xu hướng lạm quyền. Tình trạng NSDLĐ phân biệt NLĐ về vùng miền, loại hình đào tạo... đã xâm phạm đến quyền và lợi ích của NLĐ, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Tình trạng NSDLĐ điều chuyển NLĐ làm công việc khác, chấm dứt hợp đồng lao động, sa thải NLĐ, trừ lương NLĐ một cách tùy tiện... không tuân theo quy định của pháp luật xảy ra khá phổ biến, làm ảnh hưởng đến thu nhập, việc làm của NLĐ và trật tự xã hội chung.

Hơn nữa, trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, để thực hiện phương châm đặt ra của Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI là "mở rộng quan hệ hợp tác

với các nước, đẩy mạnh đầu tư nước ngoài", chính sách về lao động nói chung, chính sách đối với các đơn vị sử dụng lao động nói riêng của nhà nước không ngừng đổi mới theo xu hướng chung của thế giới. Đối với các đơn vị sử dụng lao động, nhà nước không chỉ nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của NSDLĐ mà còn bảo đảm cho NSDLĐ thực hiện quyền "QLLĐ đúng pháp luật, dân chủ, công bằng, văn minh" (khoản 2 Điều 4 BLLĐ).

Từ những lý do đó, nên mặc dù BLLĐ mới được sửa đổi và có hiệu lực chưa lâu, song việc nghiên cứu các vấn đề lý luận, đánh giá thực trạng pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ và đưa ra các đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ không bao giờ là sớm và luôn cần thiết trong khoa học pháp lý. Vì thế, tôi chọn vấn đề: "**Pháp luật về quyền quản lý lao động của người sử dụng lao động ở Việt Nam**" để làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ luật học của mình.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích của luận án là nhằm nghiên cứu toàn diện, sâu sắc, có hệ thống một số vấn đề lý luận về quyền QLLĐ của NSDLĐ. Trên cơ sở quan điểm về lý luận được nghiên cứu, luận án tập trung phân tích thực trạng pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ theo quy định của BLLĐ năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thông qua việc đánh giá những điểm bất cập của pháp luật hiện hành, luận án đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định về quyền QLLĐ của NSDLĐ ở Việt Nam theo hướng phù hợp với sự phát triển của thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập sâu rộng với quốc tế và khu vực hiện nay.

Từ mục đích đặt ra như trên, luận án tập trung vào các nhiệm vụ chính sau đây:

Thứ nhất, tổng quan về tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án. Cụ thể tiến hành hội cứu, thu thập các tài liệu, công trình khoa học liên quan đến đề tài luận án. Tìm hiểu và nhận xét, đánh giá, nêu quan điểm về những vấn đề đã được các công trình nghiên cứu. Từ đó, khái quát các nội dung cơ bản chưa được các công trình nghiên cứu đề cập tới để định hướng các vấn đề, nội dung sẽ được giải quyết trong luận án.

Thứ hai, nghiên cứu làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về quyền QLLĐ của NSDLĐ và pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ. Cụ thể là vấn đề về khái niệm, bản chất, cơ sở xác định quyền QLLĐ của NSDLĐ; khái niệm, nội dung pháp luật, vai trò của pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ. Những vấn đề lý luận này được khái quát từ sự nghiên cứu các quy định của pháp luật lao động quốc tế và pháp luật lao động quốc gia.

Thứ ba, phân tích, đánh giá thực trạng các quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ ở Việt Nam, rút ra các nhận xét về những ưu điểm, những vấn đề còn tồn tại, bất cập trong các quy định của pháp luật lao động hiện hành trên cơ sở so sánh với các quy định của pháp luật lao động các giai đoạn trước đây, các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan đến quyền QLLĐ của NSDLĐ ở Việt Nam và pháp luật lao động quốc tế.

Thứ tư, luận giải về sự cần thiết và yêu cầu khách quan của việc hoàn thiện pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay.

Thứ năm, đề xuất các ý kiến sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật lao động hiện hành về quyền QLLĐ của NSDLĐ trên cơ sở lý luận và thực trạng pháp luật đã nghiên cứu, nhằm bảo đảm sự hoàn thiện và phù hợp hơn của pháp luật với thực tế QLLĐ trong các đơn vị sử dụng lao động ở Việt Nam.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Quyền QLLĐ của NSDLĐ là đối tượng nghiên cứu của rất nhiều ngành khoa học như: quản lý học, quản trị học, điều khiển học, kinh tế học, xã hội học, triết học, luật học v.v.. Tuy nhiên, trong chuyên ngành đào tạo Luật kinh tế, luận án chỉ nghiên cứu dưới góc độ luật học, trong phạm vi pháp luật lao động. Cụ thể, luận án nghiên cứu quyền QLLĐ của chủ thể NSDLĐ được thực hiện trong đơn vị sử dụng lao động theo quy định của BLLĐ năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó, nội dung pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ trong các đơn vị sử dụng lao động bao gồm:

- Quyền thiết lập công cụ QLLĐ;
- Quyền tổ chức, thực hiện QLLĐ.

Để làm sâu sắc vấn đề nghiên cứu, tùy từng nội dung và yêu cầu đặt ra, luận án tham khảo, so sánh, đối chiếu với các quy định của pháp luật lao động và pháp luật có liên quan của Việt Nam, quy định của pháp luật quốc tế trong các công ước, khuyến nghị của ILO và pháp luật lao động một số nước trên thế giới có liên quan đến các nội dung nêu trên.

Luận án không nghiên cứu các vấn đề sau đây:

- Quyền QLLĐ của các chủ thể khác như quyền QLLĐ của nhà nước, quyền QLLĐ của các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị sử dụng lao động.
- Các biện pháp bảo đảm quyền QLLĐ của NSDLĐ. Bởi mặc dù nghiên cứu dưới góc độ quyền-quyền chủ thể-NSDLĐ, song do vị thế của NSDLĐ trong quan

hệ lao động, nên trong quy định của pháp luật lao động, việc bảo đảm thực hiện quyền QLLĐ của NSDLĐ được thể hiện bằng trách nhiệm mà chủ thể này phải thực hiện đối với NLD và các thủ tục, giới hạn mà pháp luật quy định. Hơn nữa, nếu NLD không tuân theo sự điều hành, QLLĐ của NSDLĐ thì họ phải chịu các trách nhiệm do NSDLĐ áp dụng trên cơ sở pháp luật. Do mục đích nghiên cứu nên tùy từng nội dung mà luận án đề cập đến trách nhiệm của NSDLĐ cũng như thủ tục, giới hạn pháp lý khi phân tích quyền QLLĐ, không nghiên cứu riêng các biện pháp bảo đảm quyền QLLĐ của NSDLĐ.

- Các quyền khác không phải quyền QLLĐ của NSDLĐ, như: quyền đối thoại tại nơi làm việc, quyền thương lượng tập thể, quyền tham gia tổ chức đại diện, quyền khiếu nại, tố cáo, quyền khởi kiện, quyền tham gia giải quyết tranh chấp lao động, quyền yêu cầu giải quyết đình công...

- Các vấn đề khác có liên quan như: xử phạt vi phạm, giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực quyền QLLĐ của NSDLĐ.

Trong quá trình tìm hiểu đề tài để giới hạn phạm vi nghiên cứu luận án, chúng tôi thấy rằng các vấn đề này rất quan trọng và cần thiết được nghiên cứu. Song do nhiều lý do về dung lượng luận án, mục đích nghiên cứu của luận án nên chúng tôi dự định sẽ nghiên cứu các vấn đề này trong công trình khoa học khác.

4. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được nghiên cứu dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa Mac-Lenin, bao gồm phép biện chứng duy vật và phương pháp luận duy vật lịch sử. Theo đó, vấn đề pháp luật quyền QLLĐ của NSDLĐ được nghiên cứu luôn ở trạng thái vận động và phát triển trong mối quan hệ không tách rời với các yếu tố chính trị, kinh tế, xã hội. Trong quá trình nghiên cứu, luận án còn dựa trên cơ sở các quan điểm, định hướng của Đảng và nhà nước về quan hệ lao động trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam.

Các phương pháp nghiên cứu cụ thể được sử dụng để thực hiện luận án bao gồm phương pháp hồi cứu các tài liệu, phân tích, chứng minh, so sánh, tổng hợp, dự báo khoa học. Cụ thể:

- Phương pháp hồi cứu các tài liệu được sử dụng để tập hợp các tài liệu, công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài dựa trên các mốc thời gian, lĩnh vực pháp luật cũng như hệ thống pháp luật nhằm lựa chọn, tập hợp một cách đầy đủ nhất các tài liệu liên quan đến đề tài luận án ở các nguồn khác nhau. Phương pháp này được sử dụng ngay sau khi định hướng chọn đề tài và xây dựng kế hoạch nghiên cứu đề tài,

đặc biệt được sử dụng để tổng quan tình hình nghiên cứu đề tài và được kết hợp với các phương pháp khác trong quá trình tìm hiểu các vấn đề lý luận cũng như thực trạng pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ.

- Phương pháp phân tích được sử dụng ở tất cả các nội dung của luận án nhằm để phân tách và tìm hiểu các vấn đề lý luận, các quy định của pháp luật cũng như thực tiễn thực hiện, các yêu cầu của việc hoàn thiện quy định của pháp luật cũng như những đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định của pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ theo mục đích và nhiệm vụ mà luận án đã đặt ra.

- Phương pháp so sánh được sử dụng ở hầu hết các nội dung của luận án nhằm đối chiếu các quan điểm khác nhau giữa các nhà khoa học trong các công trình nghiên cứu; giữa quy định của pháp luật lao động hiện hành với quy định của pháp luật lao động các giai đoạn trước đây; giữa quy định của pháp luật lao động hiện hành với pháp luật khác có liên quan đến quyền QLLĐ của NSDLĐ; giữa quy định của pháp luật lao động Việt Nam với quy định của ILO và pháp luật lao động các quốc gia trên thế giới.

- Phương pháp chứng minh được sử dụng ở hầu hết các nội dung luận án, nhằm đưa ra các dẫn chứng (các quy định, tài liệu, số liệu, vụ việc thực tiễn...) làm rõ các luận điểm, luận cứ trong các nội dung về lý luận ở chương 1, chương 2, các nhận định trong các nội dung ở chương 3 và đặc biệt là các ý kiến, quan điểm về sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật quyền QLLĐ của NSDLĐ trong chương 4 của luận án.

- Phương pháp tổng hợp được sử dụng chủ yếu trong việc rút ra những nhận định, ý kiến đánh giá sau quá trình phân tích ở từng ý, từng tiểu mục, đặc biệt được sử dụng để kết luận các chương và kết luận chung của luận án.

- Phương pháp dự báo khoa học được sử dụng nhằm đoán trước về những ý kiến, nhận định, đề xuất có nhiều khả năng luận án sẽ đặt ra trên cơ sở những số liệu tổng kết của Bộ Lao động, thương binh và xã hội, ILO hoặc cơ quan, tổ chức khác; những ý kiến, nhận định, đánh giá của các nhà khoa học trong các công trình nghiên cứu. Phương pháp này được sử dụng trong suốt quá trình nghiên cứu đề tài và chủ yếu được sử dụng trong quá trình phân tích những điểm hợp lý cũng như bất cập trong các quy định, thực tiễn thực hiện pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ ở chương 3, trong việc đề xuất các kiến nghị hoàn thiện pháp luật về quyền QLLĐ của NSDLĐ trong chương 4 của luận án.